

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

DAY GA SO 2

58300-23K11-000 SUZUKI

GSF150-Bandit

Mã sản phẩm 58300-23K11-000 · Thương hiệu SUZUKI · Dòng xe GSF150-Bandit

Phụ tùng xe máy mã 58300-23K11-000 — thương hiệu SUZUKI, tương thích dòng xe GSF150-Bandit. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/day-ga-so-2-58300-23k11-000-suzuki-gsf150-bandit--58300-23K11-000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

DAY GA SO 2 58300-23K11-000 SUZUKI
GSF150-Bandit



SKU	58300-23K11-000
Thương hiệu	SUZUKI
Dòng xe	GSF150-Bandit
ĐVT	Cái



Quét xem trang online

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
TRANG TRI THONG GIO, CROM 990H0-990AL-15Z SUZUKI SATRIA 150FI	990H0-990AL-15Z	Đang cập nhật
KINH CHAN GIO 990H0-990AM-017 SUZUKI GSX-R150	990H0-990AM-017	Đang cập nhật
BO CHONG TROM 990H0-990AO-042 SUZUKI FU150MF	990H0-990AO-042	Đang cập nhật
OP TRANG TRI DAU DEN 990H0-990AU-017 SUZUKI SATRIA 150FI	990H0-990AU-017	Đang cập nhật
CANH LUOT GIO 990H0-990AW-053 SUZUKI GSX-R150	990H0-990AW-053	Đang cập nhật

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 58300-23K11-000 được đề cập trong 2 bài viết kiến thức:

- Bảo dưỡng 3.000 km xe naked sport Suzuki — GSX-S150, Bandit 150, GL150: nhớt và côn** — 10/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/bao-duong-3000-km-xe-naked-sport-suzuki-gsx-s150-bandit-150-gl150-nhot-va-con>
- Suzuki GSF150 Bandit — Naked sport FI 150cc DOHC và linh kiện chính hãng** — 10/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/suzuki-gsf150-bandit-naked-sport-fi-150cc-dohc-va-linh-kien-chinh-hang>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 58300-23K11-000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 58300-23K11-000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). DAY GA SO 2 58300-23K11-000 SUZUKI GSF150-Bandit (58300-23K11-000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/day-ga-so-2-58300-23k11-000-suzuki-gsf150-bandit--58300-23K11-000>

MLA (9th ed.):

"DAY GA SO 2 58300-23K11-000 SUZUKI GSF150-Bandit (58300-23K11-000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/day-ga-so-2-58300-23k11-000-suzuki-gsf150-bandit--58300-23K11-000>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "DAY GA SO 2 58300-23K11-000 SUZUKI GSF150-Bandit (58300-23K11-000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/day-ga-so-2-58300-23k11-000-suzuki-gsf150-bandit--58300-23K11-000>.

Tài liệu này

DAY GA SO 2 58300-23K11-000 SUZUKI GSF150-Bandit (58300-23K11-000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.